

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2022/HSST

Ngày: 25/7/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đ Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thắng

Ông Nguyễn Xuân Luyện

Thư ký tòa án - ghi biên bản phiên tòa:

- Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:

- Bà Phạm Thị Kim Huê – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 155/2022/HSST-TL ngày 11/7/2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Hà Đức T, sinh năm: 1997. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mường. Tôn giáo: Không. ĐKKHKT: xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Chỗ ở: 82 Thợ Nhuộm, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Văn hóa: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: Lê Văn T - SN: 1977; Họ tên mẹ: Hà Thị L – SN: 1976. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Theo danh chỉ bản số: 000000155, lập ngày: 31/01/2022, tại Công an quận Long Biên, Hà Nội bị cáo chưa có tiền án và tiền sự.

Bắt quả tang và tạm giữ ngày 21/01/2022, chuyển tạm giam ngày 27/01/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

2/ Họ và tên: Hà Đình N, sinh năm: 2001. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mường. Tôn giáo: Không. ĐKKHKT: Khu C 1, xã T, huyện T, tỉnh

Phú Thọ. Chỗ ở: 82 Thợ Nhuộm, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Văn hóa: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: Hà Văn Đ – SN: 1976. Họ tên mẹ: Hoàng Thị V- SN: 1978. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Theo danh chỉ bản số: 000000156, lập ngày: 31/01/2022, tại công an quận Long Biên, Hà Nội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Bắt quả tang và tạm giữ ngày 21/01/2022, chuyển tạm giam ngày 27/01/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Huy Đ, sinh năm: 1980, HKTT: Nguyễn Trãi, Âu Cơ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do đều bị mắc nghiện ma túy đá nên khoảng 15h30' ngày 21/01/2022 T và N rủ nhau góp tiền đi mua ma túy đá về sử dụng chung, cả hai thống nhất mỗi người góp 250.000 đồng để mua ma túy được tổng cộng là 500.000 đồng. Sau đó, T dùng điện thoại của mình gọi cho đối tượng tên là Nam (khoảng 30 tuổi, không rõ họ tên địa chỉ cụ thể, số điện thoại 0868.845.982) để hỏi mua ma túy đá với giá 500.000 đồng thì Nam đồng ý và hẹn đến khu vực ngách 268/74 Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội để giao ma túy. Sau đó, N chở T bằng xe máy BKS: 19N1-8111 đi từ chỗ làm thuê ở 82 Thợ Nhuộm, Hoàn Kiếm, Hà Nội sang khu vực đã hẹn. Khi đến nơi thì T và N đứng ở đầu ngõ 268 Ngọc Thụy rồi T gọi điện báo cho Nam là đã đến nơi. Khoảng 5 phút sau thì Nam đi bộ ra, T đưa cho Nam số tiền 500.000 đồng và nhận từ Nam 01 gói giấy bạc bên trong có ma túy đá rồi cầm trên tay phải lên xe máy N đang chờ và đi về. Khi đi đến đầu ngách 268/74 Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội thì bị cơ quan công an kiểm tra. Do hoảng sợ nên T đã thả từ tay phải đang cầm 01 gói giấy bạc chứa ma túy đá vừa mua xuống đất ngay chỗ T đang đứng thì bị cơ quan công an phát hiện yêu cầu T tự tay nhặt gói giấy bạc đó lên kiểm tra bên trong có 02 túi nilong đều chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, T và N khai nhận đó là ma túy đá của T và N góp tiền mua được mục đích để sử dụng chung. Sau đó cơ quan công an tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật rồi đưa T và N cùng tang vật về trụ sở làm rõ.

Lời khai của Hà Đình N phù hợp với lời khai của Hà Đức T lời khai người làm chứng, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T và N do các bị can khai chỉ biết tên là Nam, không biết tên tuổi đầy đủ và địa chỉ cụ thể. Tiến hành xác minh số điện thoại 0868.845.982 mà T lưu tên là Nam gọi đến để hỏi mua ma túy ngày 21/01/2022 xác định đây là số thuê bao trả trước chưa Đ ký nên không làm rõ được chủ thuê bao. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với 01 chiếc xe máy Honda Wave BKS: 19N1-8111, SK: 004760, SM: 2004760 đã qua sử dụng tạm giữ của Hà Đức T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên Đ ký mang tên Nguyễn Huy Đ (SN: 1980, HKTT: Nguyễn Trãi, Âu Cơ, thị xã P, Phú Thọ). Kết quả tra cứu chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên, anh Nguyễn Huy Đ khai nhận khoảng tháng 9/2010 anh mua xe với giá 12.000.000 đồng và Đ ký chính chủ tên mình. Anh Đ sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện đi lại hàng ngày. Đến khoảng cuối năm 2018, anh Đ đã bán chiếc xe máy trên cho một người không quen biết với giá 3.500.000 đồng. Khi bán anh Đ không làm giấy tờ mua bán xe và làm thủ tục sang tên. Khoảng cuối năm 2018, Hà Đức T mua xe của một người không quen biết với giá 3.500.000 đồng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Ngày 21/01/2022, T đưa xe máy cho N điều khiển chở T đi mua ma túy sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt giữ như đã nêu trên. Chuyển chiếc xe Honda Wave BKS: 19N1-8111 đến Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng tạm giữ của Hà Đức T. Quá trình điều tra xác định T sử dụng chiếc điện thoại trên để liên lạc mua ma túy về sử dụng và 0,430 gam ma túy Methamphetamine là tang vật vụ án. Chuyển Tòa án xem xét giải quyết.

Tại bản cáo trạng số: 112/CT-VKS ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố đối với các bị cáo Hà Đức T và Hà Đình N bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi xét hỏi và tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng đối với các bị cáo: Hà Đức T và Hà Đình N về tội tàng trữ TP chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị với HĐXX mức án cụ thể phù hợp đánh giá nội dung vụ án, vai trò từng bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với:

+ Bị cáo Hà Đức T áp dụng theo: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Điều 38, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt mức án từ: 20 tháng đến: 24 tháng

tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt: 21/01/2022. Không phạt tiền vì bị cáo không nghề ổn định;

+ Bị cáo Hà Đình N áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng, tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt đối với bị cáo mức án tù: 20 tháng đến: 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt: 21/01/2022. Không phạt tiền vì bị cáo không nghề ổn định;

Về tang vật đã thu: Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Ma túy cho tiêu hủy: 0,430 gam ma túy loại Methamphetamine đã thu của các bị cáo.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước các máy điện thoại liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo.

+ Trả lại bị cáo T 01 chiếc xe máy xác định là tài sản của bị cáo T dùng làm phương tiện đi mua ma túy.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa các bị cáo cũng như người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Hà Đức T và Hà Đình N đã khai nhận về hành vi phạm tội, xét lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng, với biên bản phạm tội quả tang ngày 21/01/2022, phù hợp với biên bản đóng mở niêm phong chất ma túy và kết luận giám định số: 924/KLGĐ-

PC 09 ngày 28/01/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an Thành phố Hà Nội về khối lượng chất ma túy loại Methamphetaminne là 0,430 gam.

Xét các bị cáo chưa có tiền án và tiền sự, nhưng đều là các đối tượng nghiện ma túy, cùng nhau sử dụng ma túy tổng hợp tại 82 phố Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, là nơi các bị cáo đang làm xây dựng tại đây, do cùng quê và cùng mắc nghiện ma túy, nên đã cùng góp tiền, mỗi bị cáo góp 250.000đ(hai trăm năm mươi nghìn đồng) mục đích mua về cùng sử dụng cho bản thân. Trong vụ án này bị cáo Hà Đức T là người có vai trò chính, là người gọi điện thoại liên hệ với người bán ma túy, là người giao dịch mua ma túy, lấy xe máy có BKS: 29 N1- 8111 là xe máy thuộc sở hữu của bị cáo T mua với giá 3,5 triệu đồng, cũng là người chỉ đường cho Hà Đình N điều khiển xe đến chỗ giao dịch ma túy. Bị cáo N là người đã chứng kiến việc giao dịch trái pháp luật này. Bị cáo T đã từng sử dụng ma túy “đá” từ năm 2019. Bị cáo Hà Đức T có vai trò cao hơn, nên mức hình phạt cao hơn bị cáo Hà Đình N. Như vậy có đủ cơ sở xác định các bị cáo Hà Đức T và Hà Đình N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như bản cáo trạng truy tố các bị cáo tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi này của các bị cáo đã xâm hại đến chế độ quản lý kiểm soát chất gây nghiện của nhà nước làm gia tăng số người nghiện ma túy, lệ thuộc chất gây nghiện và cũng là mầm mống của các loại tội phạm tệ nạn trong xã hội, cần nghiêm trị và có hình phạt tương xứng.

Các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau: Khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn hối cải hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Về vấn đề dân sự trong vụ án: Xét chiếc xe máy Hon Da wave màu xanh, có BKS: 19N1-8111 mang tên Đ ký: Phạm Huy Đ, anh Đ là người mua và Đ ký nhưng đã bán đi tháng 9 năm 2010 với giá 3,5 triệu đồng. Khi bán anh không làm thủ tục sang tên theo quy định, và không làm giấy tờ mua bán xe, anh chỉ biết là bán cho một người nam giới tên là T. Do anh đã khai nhận bán xe này và không liên quan nên không xem xét. Chiếc xe này bị cáo Hà Đức T khai là mua với giá 3,5 triệu đồng vào cuối năm 2018. Như vậy xác định chiếc xe này là tài sản của bị cáo, giao dịch trái phép là chiếc điện thoại oppo của bị cáo T, cần tịch thu điện thoại sung quỹ nhà nước theo khoản 5 Điều 249 và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Xử lý tang vật trong vụ án:

1/ Cho tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy đã thu có biên bản là: 0,430 gam Methamphetamine.

2/ Cho tịch thu xung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động loại Oppo. Trả lại 01 chiếc xe máy loại Honda Wave màu xanh, BKS: 19N1-8111 của bị cáo Hà Đức T

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, đối

với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những nội dung có liên quan đến mình trong bản án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: Hà Đức T, Hà Đình N.

Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ áp dụng: Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ Luật Hình sự.

Căn cứ: Điều 47 Bộ Luật Hình sự, Điều 106, Điều 136, Điều 319, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

1/ Tuyên bố các bị cáo: Hà Đức T; Hà Đình N phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Xử phạt:

+ Bị cáo: Hà Đức T: 26(hai sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt: 21/01/2022.

+ Bị cáo: Hà Đình N: 24(hai tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 21/01/2022.

3/ Xử lý tang vật cho tịch thu và tiêu hủy, trả lại:

- Tiêu hủy:

+ Theo phiếu Nhập kho vật chứng ngày 18/5/2022 của Công an quận Long Biên, Hà Nội: Một phong bì ghi khối lượng: 0,430 gam ma túy loại Methamphetamine (Phòng PC 09 thu 0,087 gam) bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trương T Việt, Lương Đức Anh cán bộ CAP Ngọc Thụy và đối tượng Hà Đức T; Hà Đình N

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày: 30/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội:

+ Tịch thu 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO mặt trước màu đen trắng, mặt sau màu hồng đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong(của bị cáo Hà Đức T)

+ Trả lại 01 xe máy Hon Da Wave có BKS: 19 N1-8111 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, không có yếm. Trả lại cho bị cáo T.

4/ Án phí và Quyền kháng cáo:

Các bị cáo: Hà Đức T và Hà Đình N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có hạn 15 ngày kháng cáo về những nội dung có liên quan đến mình trong bản án sơ thẩm kể từ ngày nhận bản án hợp lệ. /.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người liên quan
- Viện kiểm sát quận Long Biên
- THA quận
- Công an quận
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

